Tuần 10

Tiết 52: ĐỐI THOẠI, ĐỘC THOẠI, ĐỘC THOẠI NỘI TÂM TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ

I. Tìm hiểu yếu tố đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm trong văn bản tự sự

**Ví dụ: SGK/176**

a. Trong ba câu đầu của đoạn trích có hai người tản cư đang nói chuyện với nhau.

   - Dấu hiệu nhận biết đây là một cuộc trò chuyện qua lại:

       + Có hai lượt lời qua lại.

       + Nội dung : Hướng tới người tiếp chuyện.

       + Hình thức : có hai gạch đầu dòng đứng đầu hai lượt lời qua lại.

b. Câu *Hà, nắng gớm, về nào*... của ông Hai không phải là đối thoại, vì chỉ có một lượt lời, không tham gia vào câu chuyện.

   - Câu độc thoại:

       + *Cha mẹ tiên sư nhà chúng nó!* ... mỗi đứa một nhát!

       +*Chúng bay ăn miếng cơm hay* ... để nhục nhã thế này!

c. Đó là những câu ông Hai tự nói với chính bản thân mình.

   - Trước những câu này không có gạch đầu dòng như những câu đã nêu vì đây là lời độc thoại nội tâm.

d. Các hình thức đối thoại tạo không khí như cuộc sống thật, thể hiện thái độ căm giận của những người tản cư với dân làng chợ Dầu theo giặc.

→ Giúp nhà văn khắc họa sâu sắc tâm trạng đau đớn, dằn vặt của ông Hai khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc.

Ghi nhớ SGK/178

II. Luyện tập: sgk/178

Học sinh tự làm

Tiết 53:

LUYỆN NÓI

TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI NGHỊ LUẬN VÀ MIÊU TẢ NỘI TÂM

**I,Chuẩn bị ở nhà: Lập đề cương cho ba bài tập : (sgk – T179)**

*Gợi ý*

***Bài tập số 1 : Tâm trạng của em khi để xảy ra một chuyện có lỗi với bạn.***

a. Diễn biến của sự việc:

+ Nguyên nhân nào dẫn tới việc làm sai lầm của em ?

+ Sự việc đó là sự việc gì ? Mức độ “có lỗi” với bạn ?

+ Có ai chứng kiến hay chỉ 1 mình em biết ?

b. Tâm trạng:

+ Tại sao em phải suy nghĩ, dằn vặt ? Em tự vấn lương tâm hay có ai nhắc?

+ Em có những suy nghĩ cụ thể như thế nào? Tự hứa đối với bản thân ra sao?

***Bài tập sô 2 : Kể lại buổi sinh hoạt lớp, ở đó em đã phát biểu ý kiến để chứng minh Nam là một người bạn tốt.***

a.Không khí của buổi sinh hoạt lớp

+ Là 1 buổi sinh hoạt định kì hay đột xuất?

+ Có nhiều nội dung hay chỉ có 1 nội dung là phê bình, góp ý cho bạn Nam?

+ Thái độ của các bạn đối với Nam ra sao?

b. Nội dung ý kiến của em

+ Phân tích nguyên nhân khiến các bạn có thể hiểu lầm bạn Nam: khách quan, chủ quan...

+ Những lí lẽ, dẫn chứng dùng để khẳng định bạn Nam là 1 người bạn tốt.

+ Cảm nghĩ của em về sự hiểu lầm đáng tiếc đối với bạn Nam trong quan hệ bạn bè.

***Bài tập số 3 : Dựa vào nội dung phần đầu tác phẩm “ Chuyện người con gái Nam Xương” (từ đầu -> trót qua rồi!). Hãy đóng vai Trương Sinh kể lại câu chuyện và bày tỏ nỗi ân hận.***

a. Xác định ngôi kể

+ Đóng vai Trương Sinh kể lại truyện (phần đầu)

+ Ngôi kể thứ nhất (người kể xưng tôi)

b. Cách kể

+ Đảm bảo các sự việc chính trong truyện

+ Tập trung kể những suy nghĩ, tình cảm của nhân vật Trương Sinh khi hiểu ra nỗi oan của vợ.

**II. Luyện nói trên lớp**

**Tiết 54 : NGƯỜI KỂ CHUYỆN TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ**

**I. Vai trò của người kể chuyện trong văn bản tự sự**

**1. Đọc đoạn trích trang 192**

#### 2. Suy nghĩ và trả lời câu hỏi

**Trả lời:**

a. Kể về phút chia tay giữa người họa sĩ già, cô gái và anh thanh niên.

b. Người kể về phút chia tay đó không xuất hiện, không phải là một trong ba nhân vật đã nói tới. Trong đoạn văn ta thấy các nhân vật đều trở thành đối tượng miêu tả một cách khách quan: “*Anh thanh niên vừa vào, kêu lên”; “Cô kỹ sư nhếch mép, mặt đỏ ửng”; “bỗng người họa sĩ già quay lại*”.

Nếu người kể là một trong ba người trên thì ngôi kể và lời văn phải thay đổi. Hoặc là xưng “tôi”, hoặc là xưng tên một trong ba nhân vật đó để kể lại chuyện. Như thế người kể chuyện ở đây là người nhân xưng, không xuất hiện trong câu chuyện.

c. Những câu “*giọng cười nhưng đầy tiếc rẻ”; “những người con gái sắp xa ta, biết không bao giờ gặp ta nữa, hay nhìn ta như vậy*”,... chính là nhận xét của người kể chuyện về anh thanh niên và suy nghĩ của anh ta.

Ở câu thứ hai, người kể chuyện như nhập vào nhân vật anh thanh niên để nói hộ suy nghĩ và tình cảm của anh ta, nhưng vẫn là câu trần thuật của người kể chuyện. Câu nói đó vang lên không chỉ nói hộ anh thanh niên mà là tiếng lòng của rất nhiều người trong hoàn cảnh, tình huống đó. Nếu đó là câu nói trực tiếp của anh thanh niên thì tính khái quát sẽ bị hạn chế rất nhiều.

d. Căn cứ vào chủ thể đứng ra kể chuyện, đối tượng được miêu tả, ngôi kể, điểm nhìn và lời văn, có thể nhận xét: Người kể câu chuyện ở đây dường như thấy hết và biết tất mọi việc, mọi người, mọi hành động, tâm tư, tình cảm của các nhân vật, nhờ thế mà mạch kể được tự nhiên và diễn ra hợp lí.

**II. LUYỆN TẬP**

#### ****1**** Đọc đoạn trích trang 194

#### ****2**** Suy nghĩ và trả lời câu hỏi

a.

- Người kể trong đoạn văn của Nguyên Hồng là nhân vật “tôi” (ngôi thứ nhất) - chú bé - trong cuộc gặp gỡ cảm động với mẹ mình sau nhiều ngày xa cách.

- Ngôi kể này giúp cho người kể dễ đi sâu vào tâm tư tình cảm, miêu tả được những diễn biến tâm lý tinh vi, phức tạp đang diễn ra trong tâm hồn nhân vật “tôi”. Ngôi kể này có hạn chế trong việc miêu tả bao quát các đối tượng khách quan, sinh động, khó tạo ra cái nhìn nhiều chiều, đó dễ gây nên sự đơn điệu trong giọng văn trần thuật.

***b.***

Có thể lựa chọn một trong ba nhân vật (người hoạ sĩ già, cô gái hoặc anh thanh niên) để làm người kể chuyện.

Việc chọn ai là người kể chuyện có ảnh hưởng đến cách nhìn, quan sát và sự thể hiện tình cảm, thái độ trong lời kể.

Chẳng hạn, nếu chọn kể theo điểm nhìn của cô gái thì những lời như: "Anh thanh niên vừa vào, kêu lên. Để người con gái khỏi trở lại bàn, anh lấy chiếc khăn tay còn vo tròn cặp giữa cuốn sách tới trả cho cô gái. Cô kĩ sư nhếch mép, mặt đỏ ửng, nhận lại chiếc khăn và quay vội đi." sẽ phải thay đổi.

Có thể viết: Anh thanh niên vừa vào, kêu lên. Để tôi khỏi trở lại bàn, anh lấy chiếc khăn tay còn vo tròn cặp giữa cuốn sách tới trả cho tôi.

Nhưng không thể viết: "Tôi nhếch mép, mặt đỏ ửng, nhận lại chiếc khăn và quay vội đi.", vì "tôi" chỉ có thể cảm thấy mặt mình đỏ ửng chứ không thể nhìn thấy mặt "tôi" đỏ ửng để miêu tả như nhìn từ bên ngoài vào như thế.